

Hưng Yên, ngày 09 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Pháp lệnh số 01/2026/UBTVQH16 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 250/2026/NĐ-CP quy định chi tiết về kỹ thuật trình bày văn bản hợp nhất tại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Căn cứ Pháp lệnh số 01/2026/UBTVQH16 ngày 10/6/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 250/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ về việc quy định chi tiết về kỹ thuật trình bày văn bản hợp nhất;

Căn cứ Quyết định số 1418/QĐ-TTg ngày 29/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Pháp lệnh số 01/2026/UBTVQH16 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 250/2026/NĐ-CP quy định chi tiết về kỹ thuật trình bày văn bản hợp nhất;

Thực hiện Kế hoạch số 338/KH-UBND ngày 30/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về triển khai thi hành Pháp lệnh số 01/2026/UBTVQH16 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 250/2026/NĐ-CP quy định chi tiết về kỹ thuật trình bày văn bản hợp nhất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Pháp lệnh số 01/2026/UBTVQH16 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 250/2026/NĐ-CP quy định chi tiết về kỹ thuật trình bày văn bản hợp nhất như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai kịp thời, thống nhất, hiệu quả Pháp lệnh số 01/2026/UBTVQH16 và Nghị định số 250/2026/NĐ-CP trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở về công tác hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm việc hợp nhất văn bản thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở được thực hiện đúng quy định, chính xác, đầy đủ và kịp thời.

- Rà soát, xác định các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở đã được ban hành trước ngày 01/7/2026 và còn hiệu lực để tổ chức thực hiện việc hợp nhất theo quy định.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và các công cụ phù hợp trong quá trình rà soát, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai phải bám sát nội dung, nhiệm vụ, tiến độ tại Kế hoạch của UBND tỉnh; bảo đảm đúng thẩm quyền, trách nhiệm của Sở.

- Xác định rõ trách nhiệm của Văn phòng Sở, các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở trong việc rà soát, cung cấp thông tin, phối hợp và thực hiện hợp nhất văn bản.

- Bảo đảm tính chính xác về nội dung, thể thức và kỹ thuật hợp nhất văn bản; kịp thời xử lý các sai sót phát hiện trong quá trình thực hiện.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện; kịp thời báo cáo Sở Tư pháp đối với những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quy định về hợp nhất văn bản

Nội dung: Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Pháp lệnh số 01/2026/UBTVQH16, Nghị định số 250/2026/NĐ-CP và các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ về công tác hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật đến công chức, viên chức có liên quan, nhất là công chức, viên chức làm công tác pháp chế, xây dựng, tham mưu văn bản.

Đơn vị chủ trì: Phòng Thông tin-Báo chí-Xuất bản.

Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.

Thời gian: Tháng 9/2026 và thường xuyên khi có văn bản hướng dẫn mới.

2. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Sở

Nội dung: Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và các lĩnh vực khác thuộc phạm vi quản lý của Sở, trong đó tập trung các văn bản được ban hành trước ngày 01/7/2026 và còn hiệu lực thi hành để xác định văn bản thuộc trường hợp phải hợp nhất theo quy định.

Các phòng chuyên môn có trách nhiệm chủ trì, phối hợp cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu, thông tin liên quan đến các văn bản thuộc lĩnh vực được giao tham mưu, quản lý.

Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.

Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở.

Thời gian: Theo yêu cầu, tiến độ của UBND tỉnh và Sở Tư pháp; thực hiện thường xuyên.

3. Thực hiện hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật

Nội dung: Trên cơ sở kết quả rà soát, tổ chức thực hiện hoặc tham mưu thực hiện hợp nhất các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi trách nhiệm của Sở theo đúng quy định của Pháp lệnh số 01/2026/UBTVQH16 và Nghị định số 250/2026/NĐ-CP.

Bảo đảm việc hợp nhất tuân thủ đúng trình tự, thời hạn; nội dung hợp nhất chính xác, đầy đủ; thực hiện ký xác thực văn bản hợp nhất theo quy định.

Đơn vị chủ trì: Phòng, đơn vị có liên quan.

Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở.

Thời gian: Thường xuyên khi phát sinh văn bản thuộc trường hợp phải hợp nhất.

4. Xử lý sai sót trong văn bản hợp nhất

Nội dung: Kịp thời kiểm tra, phát hiện và tham mưu xử lý các sai sót trong văn bản hợp nhất thuộc phạm vi quản lý của Sở; tiếp nhận, nghiên cứu và xử lý các kiến nghị liên quan theo đúng thẩm quyền.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

Đơn vị phối hợp: Phòng, đơn vị có liên quan.

Thời gian: Thường xuyên hoặc khi phát sinh yêu cầu, kiến nghị.

5. Tham gia tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ về hợp nhất văn bản

Nội dung: Cử công chức, viên chức tham gia đầy đủ các hội nghị, lớp tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ do Sở Tư pháp, Bộ Tư pháp hoặc cơ quan có thẩm quyền tổ chức.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.

Thời gian: Theo kế hoạch của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp và cơ quan có thẩm quyền.

6. Ứng dụng chuyển đổi số trong công tác hợp nhất văn bản

Nội dung: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, các phần mềm, cơ sở dữ liệu pháp luật và công cụ hỗ trợ phù hợp trong quá trình rà soát, đối chiếu, hợp nhất văn bản; việc ứng dụng công nghệ, trong đó có AI, phải bảo đảm kiểm soát tính chính xác, an toàn và tuân thủ quy định pháp luật.

Đơn vị chủ trì: Phòng Thông tin-Báo chí-Xuất bản.

Đơn vị phối hợp: Phòng, đơn vị có liên quan.

Thời gian: Thường xuyên.

7. Theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện

Nội dung: Theo dõi, đôn đốc các phòng chuyên môn thực hiện các nhiệm vụ được giao; tổng hợp kết quả triển khai công tác hợp nhất văn bản của Sở, báo cáo Sở Tư pháp theo định kỳ hằng năm hoặc khi có yêu cầu.

Kịp thời báo cáo, đề xuất Sở Tư pháp hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.

Thời gian: Định kỳ hằng năm hoặc khi có yêu cầu.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước được giao hằng năm của Sở và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và theo quy định hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

Là đầu mối tham mưu Giám đốc Sở tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các phòng, đơn vị trong việc thực hiện các nhiệm vụ về hợp nhất văn bản.

Chủ trì tổng hợp kết quả thực hiện; tham mưu báo cáo Sở Tư pháp và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

2. Các phòng chuyên môn thuộc Sở

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì, phối hợp với Văn phòng Sở trong việc rà soát, cung cấp thông tin, tài liệu và thực hiện hoặc tham mưu thực hiện hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực phụ trách.

Chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của nội dung chuyên môn trong quá trình rà soát và hợp nhất văn bản QPPL.

3. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở

Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch khi được yêu cầu; cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ công tác rà soát, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực hoạt động của đơn vị.

4. Chế độ báo cáo

Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở và Sở Tư pháp theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở (qua Văn phòng) để tổng hợp, tham mưu Giám đốc Sở xem xét, giải quyết hoặc báo cáo Sở Tư pháp, UBND tỉnh theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Tư pháp (để phối hợp);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Hoàng Văn Duyệt